

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/KDTM-ST

Ngày: 11-7-2024

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hoá

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tấn Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tây

2. Bà Nguyễn Thị Bạch Huệ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Không Văn Đa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Võ Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2024/TLST-KDTM ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-KDTM ngày 20 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty S2 (SHANGHAI) CO.,LTD.. Địa chỉ trụ sở chính: R, F, B.1, N. 55 A, Pilot Free T, S, C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Melman I.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty S2 (SHANGHAI) CO.,LTD.: Công ty L. Địa chỉ trụ sở chính: Phòng A Tầng A, tòa nhà C, Số A, đường T, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty L: Ông Nguyễn Thế V, ông Đỗ Tiến H, ông Lê Hoàng Thế A, ông Nguyễn Lê Minh T. Địa chỉ liên hệ: Phòng 6.01, Tầng F, tòa nhà V, Số E, đường H, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty S2 (SHANGHAI) CO.,LTD.: Luật sư Lê Thị Hồng V1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H – Hiện công tác tại Công ty L.

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần T1. Địa chỉ trụ sở chính: Lô C, Đường D, KCN Đ - V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Xuân H1 - Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Liễu Quang P – Chức danh: Phó Giám đốc. Địa chỉ cư trú: Xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/3/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty S2 (SHANGHAI) CO.,LTD. (gọi tắt là SIBUR) và người đại diện theo ủy quyền trình bày như sau:

Năm 2022, SIBUR và Công ty cổ phần T1 (gọi tắt là Thiện Phú S1) ký kết Hợp đồng số SISH.1505 đề ngày 14/10/2022 (ngày của hợp đồng này sau đó đã được các bên thống nhất xác định lại là ngày 10/7/2022) và Phụ lục sửa đổi số SISH.1505-1 đề ngày 10/7/2022 (gọi chung là Hợp đồng 1505), theo đó:

SIBUR bán hàng hóa là Polypropylene PP H030 GP/3 cho Thiện Phú S1 với tổng giá trị hợp đồng là 149.242,50 USD (đô la Mỹ) và Thiện Phú S1 có nghĩa vụ thanh toán không muộn hơn 45 ngày kể từ ngày của hóa đơn là ngày 14/10/2022. Để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho Thiện Phú S1 trong việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán, thời hạn thanh toán của Thiện Phú S1 trên thực tế đã được SIBUR tính là 45 ngày kể từ ngày 03/11/2022.

Thực hiện hợp đồng, SIBUR đã hoàn thành việc cung cấp hàng hóa trong năm 2022. Tuy nhiên, Thiện Phú S1 đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán tiền hàng dù đã quá thời hạn thanh toán. Mặc dù Thiện Phú S1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng nhưng xét đến quan hệ hợp tác giữa các bên cũng như tạo cơ hội cho Thiện Phú S1 có thêm thời hạn thanh toán, SIBUR và Thiện Phú S1 đã ký kết Thỏa thuận bổ sung số SISH.1505-1-1 đề ngày 11/10/2023, theo đó: Thiện P xác nhận đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng và các bên đã xác nhận tổng số tiền mà Thiện Phú S1 còn phải thanh toán cho SIBUR tính đến ngày 10/10/2023 là 86.316,23 USD. Thiện Phú S1 phải trả cho SIBUR số tiền nợ chưa thanh toán 86.316,23 USD và tiền lãi trong hạn của số nợ này là 2.034,43 USD theo các kỳ thanh toán vào ngày 10 của mỗi tháng bắt đầu từ ngày 10/10/2023 đến ngày 10/8/2024 (mỗi tháng trả 8.000 USD, riêng tháng 12/2023 trả 16.000 USD và tháng 8/2024 trả 350,66 USD). Tuy nhiên, Thiện Phú S1 chỉ thanh toán cho SIBUR 02 lần gồm 3.000 USD vào ngày 01/11/2023 và 3.000 USD vào ngày 20/5/2024, còn lại đã không thực hiện đúng kỳ thanh toán đến hạn nêu trên. Số tiền nợ mua hàng còn lại sau khi trừ các khoản đã thanh toán như sau: 86.316,23 USD – 3.000 USD – 3.000 USD = 80.316,23 USD.

Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015 quy định tại Điều 282 về thực hiện nghĩa vụ theo định kỳ và Điều 353 về chậm thực hiện nghĩa vụ thì SIBUR có quyền yêu cầu Thiện Phú S1 thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên. Do đó, SIBUR yêu cầu Thiện Phú S1 thanh toán số tiền còn nợ bao gồm:

- Tiền nợ chưa thanh toán 2.045.252.797 đồng (tương đương 80.316,23 USD).

- Tiền lãi trong hạn 51.814.898 đồng (tương đương 2.034,43 USD).

- Tiền lãi quá hạn với lãi suất 20%/năm tạm tính đến ngày 04/7/2024 là 5.926,80 USD; Thiện Phú S1 còn phải trả lãi đến khi hoàn thành các nghĩa vụ thanh toán.

Công ty cổ phần T1 do ông Liễu Quang P đại diện trình bày:

Công ty cổ phần T1 là doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm hạt nhựa nguyên sinh và sản xuất các sản phẩm bao bì nhựa. Năm 2022, nền kinh tế chịu ảnh hưởng lớn từ hậu Covid 19, ngành bao bì nhựa gặp nhiều khó khăn như giá nhựa liên tục giảm mạnh, lãi suất vay ngân hàng tăng cao và Ngân hàng H2 không cho giải ngân, tỷ giá đô la Mỹ tăng cao, các chi phí liên quan đến xuất nhập khẩu đều tăng, vì vậy Thiện Phú S1 bị ảnh hưởng nặng nề, doanh thu giảm, dòng tiền về chậm, hoạt động kinh doanh bị lỗ nhiều. Đến cuối năm 2022, Thiện Phú S1 bị quá hạn ngân hàng nhóm 4 (nhóm nợ xấu), hiện nay đã lên nợ nhóm 5.

Tại thời điểm ngày 31/12/2022, Thiện Phú S1 đang nợ SIBUR là 149.242,5 USD như lời trình bày của SIBUR. Bằng sự cố gắng và nỗ lực Thiện Phú S1 đã có 08 đợt thanh toán và 01 đợt cản trừ công nợ tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 23/5/2024 nên hiện nay Thiện Phú S1 còn nợ SIBUR số tiền mua hàng là 80.316,23 USD.

Hiện nay thị trường ngành bao bì nhựa với sức mua vẫn rất chậm dẫn đến sản lượng và doanh số của Thiện Phú S1 bị giảm sút, hoạt động kinh doanh hiện nay vẫn chưa đủ bù chi phí vận hành. Trong thời gian qua, Thiện Phú S1 vẫn đang phối hợp với tổ chức tín dụng cùng rao bán các tài sản để giảm dư nợ nhưng hiện còn nhiều tài sản chưa giao dịch thành công nên Thiện Phú S1 chưa thu xếp được nguồn tiền để thanh toán khoản nợ cho SIBUR một lần.

Nay Thiện Phú S1 đồng ý các khoản tiền chưa thanh toán, lãi trong hạn, quá hạn mà SIBUR yêu cầu như sau:

- Tiền nợ chưa thanh toán 2.045.252.797 đồng (tương đương 80.316,23 USD).

- Tiền lãi trong hạn 51.814.898 đồng (tương đương 2.034,43 USD).

- Tiền lãi quá hạn lãi suất 20%/năm tạm tính đến ngày 04/7/2024 là 5.926,80 USD.

Thiện P đồng ý trả các khoản nợ trên nhưng xin thời gian trả là 02 năm.

Tại phiên tòa,

SIBUR xác định lại yêu cầu khởi kiện buộc Thiện Phú S1 thanh toán bao gồm:

- Tiền mua hàng còn nợ chưa thanh toán là 2.045.252.797 đồng (tương đương 80.316,23 USD, theo tỷ giá USD ngày 11/7/2024).

- Tiền lãi trong hạn 51.814.898 đồng (tương đương 2.034,43 USD).

- Tiền lãi quá hạn với lãi suất 20%/năm tạm tính đến ngày xét xử 11/7/2024 là 157.210.587 đồng; Thiện Phú S1 còn phải trả lãi đến khi hoàn thành các nghĩa vụ thanh toán với lãi suất 20%/năm.

Thiện Phú S1 thống nhất số nợ trên và đồng ý trả toàn bộ nhưng xin thời gian trả là 02 năm kể từ ngày xét xử sơ thẩm nhưng không được SIBUR đồng ý.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án:

Nguyên đơn SIBUR yêu cầu bị đơn Thiện P có nghĩa vụ thanh toán cho SIBUR tiền mua hàng còn nợ là 2.045.252.797 đồng (tương đương 80.316,23 USD), tiền lãi trong hạn là 51.814.898 đồng (tương đương 2.034,43 USD), tiền lãi quá hạn (lãi chậm thanh toán) theo lãi suất 20%/năm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 11/7/2024 là 157.210.587 đồng, kể từ ngày ngày 12/7/2024 đến khi thi hành án xong thì Thiện Phú S1 còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 20%/năm. Thiện Phú S1 đồng ý trả toàn bộ số tiền trên nên yêu cầu khởi kiện của SIBUR là có cơ sở. Tuy nhiên, Thiện Phú S1 xin trả dần toàn bộ số tiền trên trong thời hạn hai năm kể từ ngày xét xử sơ thẩm nhưng không được SIBUR chấp nhận và pháp luật không quy định việc trả dần nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến này của Thiện Phú S1. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn SIBUR.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn SIBUR khởi kiện yêu cầu bị đơn Thiện P thanh toán tiền bán hàng hoá còn nợ là Polypropylene PP H030 GP/3. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”. Căn cứ các Điều 30, 37, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Long An có thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Về phạm vi khởi kiện: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán bao gồm tiền nợ chưa thanh toán, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày xét xử 11/7/2024 và còn phải trả lãi đến khi hoàn thành các nghĩa vụ thanh toán. Hội đồng xét xử chỉ căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn để giải quyết vụ án, các vấn đề ngoài phạm vi khởi kiện sẽ không được xem xét.

Về việc giải quyết vụ án:

[3] Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn được thẩm tra tại phiên tòa có cơ sở xác định như sau: Năm 2022, SIBUR và Thiện Phú S1 ký kết Hợp đồng số SISH.1505 đề ngày

14/10/2022 (các bên xác định lại là ngày 10/7/2022) và Phụ lục sửa đổi số SISH.1505-1 đề ngày 10/7/2022, theo đó SIBUR bán hàng hóa là nhựa Polypropylene PP H030 GP/3 cho Thiện Phú S1 với tổng giá trị hợp đồng là 149.242,50 USD (đô la Mỹ). SIBUR đã giao hàng xong theo thỏa thuận và Thiện Phú S1 có nghĩa vụ thanh toán không muộn hơn 45 ngày kể từ ngày của hóa đơn là ngày 14/10/2022. Tuy nhiên, Thiện Phú S1 đã vi phạm thời hạn thanh toán.

[4] Sau đó, hai bên đã ký kết Thỏa thuận bổ sung số SISH.1505-1-1 đề ngày 11/10/2023 đối với Hợp đồng 1505, theo đó: Thiện P và SIBUR xác định số nợ tính đến ngày 10/10/2023 là 86.316,23 USD và nợ lãi trong hạn là 2.034,43 USD. Tổng số tiền này được Thiện Phú S1 thanh toán dần cho SIBUR theo các kỳ thanh toán theo tháng từ ngày 10/10/2023 đến ngày 10/8/2024. Tuy nhiên, Thiện Phú S1 chỉ thanh toán cho SIBUR 3.000 USD vào ngày 01/11/2023 và 3.000 USD vào ngày 20/5/2024, đến nay không thanh toán thêm là vi phạm thời hạn thanh toán theo thỏa thuận đã ký. Số tiền mua hàng còn nợ sau khi trừ các khoản đã thanh toán là 80.316,23 USD (86.316,23 USD – 3.000 USD – 3.000 USD).

[5] Tại phiên tòa sơ thẩm, SIBUR và Thiện Phú S1 thỏa thuận Thiện Phú S1 có nghĩa vụ thanh toán cho SIBUR tiền mua hàng còn nợ là 2.045.252.797 đồng (tương đương 80.316,23 USD), tiền lãi trong hạn là 51.814.898 đồng (tương đương 2.034,43 USD), tiền lãi quá hạn (lãi chậm thanh toán) theo lãi suất 20%/năm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 11/7/2024 là 157.210.587 đồng, kể từ ngày 12/7/2024 đến khi thi hành án xong thì Thiện Phú S1 còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 20%/năm. Xét sự thỏa thuận của các bên phù hợp với các điều khoản trong hợp đồng đã ký và phù hợp theo quy định của pháp luật tại các Điều 357, 440 Bộ luật Dân sự; Điều 50 Luật Thương mại; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của SIBUR, buộc Thiện Phú S1 thanh toán cho SIBUR số tiền trên.

[6] Đối với ý kiến của Thiện Phú S1 về việc xin trả dần các khoản tiền trên trong thời hạn hai năm kể từ ngày xét xử sơ thẩm. Tuy nhiên, ý kiến xin trả dần không được SIBUR chấp nhận và pháp luật không quy định việc trả dần nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến này của Thiện Phú S1.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của SIBUR như ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của SIBUR được chấp nhận nên Thiện Phú S1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại có giá ngạch là 77.085.566 đồng. Hoàn trả cho SIBUR số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 37, 39, 147, 227, 267, 273, 483 của Bộ luật Tố

tụng dân sự; các Điều 357, 440 của Bộ luật Dân sự; các Điều 24, 27, 50 của Luật Thương mại; các Điều 3, 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 1 và Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty S2 (SHANGHAI) CO.,LTD. đối với bị đơn Công ty cổ phần T1 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá.

Buộc Công ty cổ phần T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty S2 (SHANGHAI) CO.,LTD. tổng số tiền là 2.254.278.282 đồng, bao gồm:

- Tiền mua hàng chưa thanh toán 2.045.252.797 đồng (tương đương 80.316,23 USD).

- Tiền lãi trong hạn 51.814.898 đồng (tương đương 2.034,43 USD).

- Tiền lãi quá hạn tính đến ngày 11/7/2024 là 157.210.587 đồng.

Kể từ ngày 12/7/2024 đến khi thi hành án xong, Công ty cổ phần T1 còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 20%/năm.

2. Về án phí sơ thẩm:

Công ty cổ phần T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại có giá ngạch là 77.085.566 đồng.

Hoàn trả cho Công ty S2 (SHANGHAI) CO.,LTD. số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.118.000 đồng (Ba mươi bảy triệu một trăm mười tám nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0000348 ngày 14/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

3. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Tấn Quốc

